

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHĨA LỘ
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2024/HS-ST

Ngày: 14-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hải;

Ông Phạm Việt Cường.

Thư ký phiên toà: Ông Hồ A Say - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 03 tháng 3 năm 1990 tại thị xã N, tỉnh Y; nơi cư trú tổ 2, phường P, thị xã N, tỉnh Y; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966 và con bà Hoàng Thị V, sinh năm 1965; vợ là Trần Thị Thùy L, sinh năm 1999, có 02 con; tiền án, tiền sự không; bị tạm giữ từ ngày 12/7/2024 đến ngày 17/7/2024; hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; "Có mặt".

- Người tham gia tố tụng khác

+ Người có quyền lợi liên quan:

Cao Thế V, sinh năm 1982; nơi cư trú tổ 5, phường T, thị xã N, tỉnh Y; "Vắng mặt".

Hoàng Tất Th, sinh năm 2001; nơi cư trú thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Y "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/7/2024 Nguyễn Văn T đã mời chào một số khách đến sửa điện thoại tại cửa hàng di động T Mobile của mình thuộc tổ 2, phường P, thị xã N đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền. Cao Thế V và Hoàng Tất Th đồng ý và hẹn đến chiều sẽ nhắn tin mua số lô, số đề với T. Nguyễn Văn T sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram trên điện thoại di động của mình và tài khoản ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) số 37110000788300 để nhận tiền bán số lô, số đề và trả tiền khi khách trúng thưởng.

Phương thức mua, bán số lô, số đề và trả thưởng cho những người chơi như sau: Đối với số đề người chơi mua 1.000 đồng nếu trúng thì bị cáo trả cho người chơi là 70.000 đồng, kết quả trúng thưởng là 02 số cuối cùng giải đặc biệt của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó. Số lô tính theo hai số cuối của tất cả các giải gồm giải đặc biệt và từ giải nhất đến giải bảy (27 dãy số) xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó, người chơi mua một điểm lô là 23.000 đồng, nếu trúng thì được trả thưởng 80.000/1 điểm lô, nếu có nhiều giải trùng lặp hai số cuối thì được trả không quá ba lần.

Kết quả điều tra xác định hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2024, Hoàng Tất Th sử dụng ứng dụng Telegram trên điện thoại của mình để nhắn tin cho Nguyễn Văn T mua 4 số lô, gồm các số: 57, 11, 07, 19 với mỗi số là 30 điểm và 2 số đề 49, 53 mỗi số 70.000 đồng, T đồng ý. Tổng số tiền lô mà Th phải trả cho T là 120 điểm lô x 23.000 đồng/01 điểm = 2.760.000 đồng và 140.000 đồng tiền mua số đề. Th đã trả cho T số tiền là 2.900.000 đồng bằng cách chuyển khoản qua ứng dụng SMS banking Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (LPBank). Cao Thế V sử dụng ứng dụng Telegram trên điện thoại của mình để nhắn tin mua 10 số lô, gồm các số: 46, 64, 66, 16, 61, 11, 69, 96, 68, 86 với mỗi số là 10 điểm và 5 số đề, gồm các số: 56, 78, 79, 45, 34 với số tiền 20.000 đồng/1 số đề. Tổng số tiền lô mà V phải trả cho T là 100 điểm lô x 23.000 đồng/01 điểm = 2.300.000 đồng và 100.000 đồng tiền mua số đề. V đã trả cho T tổng số tiền 2.400.000 đồng bằng cách chuyển khoản qua ứng dụng SMS banking Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (LPBank).

Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 11/7/2024 thì Hoàng Tất Th trúng 3 số lô gồm: 57, 11, 07 mỗi số lô 30 điểm, tổng 90 điểm. Tổng số tiền T phải trả cho Th là 90 điểm x 80.000 đồng = 7.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền T đánh bạc với Th là: 2.900.000 đồng + 7.200.000 đồng = 10.100.000 đồng (T không được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề cho Th).

Đối với Cao Thế V đã trúng 3 số lô gồm 16, 11, 86 mỗi số lô 10 điểm, tổng 30 điểm. Tổng số tiền T phải trả cho V là 30 điểm x 80.000 đồng = 2.400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền T đánh bạc với Vinh là 2.400.000 đồng + 2.400.000 đồng = 4.800.000 đồng (T không được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề cho V).

Tổng số tiền Nguyễn Văn T đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề ngày 11/7/2024 với Hoàng Tất T và Cao Thế V là 14.900.000 đồng. Số tiền T đã

nhận được khi bán số lô, số đề cho V và Th là 5.300.000 đồng. Nguyễn Văn T chưa trả tiền trúng lô cho Th và V là 9.600.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKS-NL ngày 01-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, truy tố Nguyễn Văn T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi bán số lô, số đề mà bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: Đánh bạc.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự, phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T từ 30 triệu đồng đến 35 triệu đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b) Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, b, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 14.900.000 đồng là tiền bị cáo Nguyễn Văn T dùng vào việc phạm tội; trong đó xác nhận bị cáo đã tự giao nộp 5.300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ. Bị cáo tiếp tục phải thi hành số còn lại 9.600.000 đồng; 03 chiếc điện thoại di động là điện thoại của bị cáo Nguyễn Văn T, Hoàng Tất Th và Cao Thế V sử dụng để nhắn tin, chuyển tiền mua bán số lô, số đề (trong đó của bị cáo T là chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 pro; số IMEI: 356683116017651, lắp sim số 0975 988 990. Điện thoại của Cao Thế V là chiếc điện thoại màu trắng, nhãn hiệu HUAWEI. Điện thoại của Hoàng Tất Th là chiếc điện thoại màu đỏ, nhãn hiệu OPPO).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bìa cát tông đã mở niêm phong là vật không có giá trị.

c) Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích thu lời bất chính, nên trong ngày 11/7/2024 tại nơi ở của mình thuộc tổ 2, phường P, thị xã N, tỉnh Y; Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề cho Hoàng Tất Th và Cao Thế V. Cụ thể:

Vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2024, Hoàng Tất Th sử dụng ứng dụng Telegram trên điện thoại của mình để nhắn tin cho Nguyễn Văn T mua 4 số lô, gồm các số: 57, 11, 07, 19 với mỗi số là 30 điểm và 2 số đề 49, 53 mỗi số 70.000 đồng, T đồng ý. Tổng số tiền Lô mà Th phải trả cho T là 120 điểm lô x 23.000 đồng/01 điểm = 2.760.000 đồng và 140.000 đồng tiền mua số đề. Th đã trả cho T số tiền là 2.900.000 đồng bằng cách chuyển khoản qua ứng dụng SMS banking Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (LPBank). Cao Thế V sử dụng ứng dụng Telegram trên điện thoại của mình để nhắn tin mua 10 số lô, gồm các số: 46, 64, 66, 16, 61, 11, 69, 96, 68, 86 với mỗi số là 10 điểm và 5 số đề, gồm các số: 56, 78, 79, 45, 34 với số tiền 20.000 đồng/1 số đề. Tổng số tiền lô mà V phải trả cho T là 100 điểm lô x 23.000 đồng/01 điểm = 2.300.000 đồng và 100.000 đồng tiền mua số đề. V đã trả cho T tổng số tiền 2.400.000 đồng bằng cách chuyển khoản qua ứng dụng SMS banking Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt (LPBank).

Hồi 19 giờ 30 phút ngày 11/7/2024 Công an khám xét nơi ở của bị cáo (thời điểm khám xét đã có kết quả xổ số Miền Bắc). Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút ngày 11/7/2024 thì Hoàng Tất Th trúng 3 số lô gồm: 57, 11, 07 mỗi số lô 30 điểm, tổng 90 điểm. Tổng số tiền T phải trả cho Th là 90 điểm x 80.000 đồng = 7.200.000 đồng. Như vậy tổng số tiền T đánh bạc với Th là: 2.900.000 đồng + 7.200.000 đồng = 10.100.000 đồng (T không được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề cho Th).

Đối với Cao Thế V đã trúng 3 số lô gồm 16, 11, 86 mỗi số lô 10 điểm, tổng 30 điểm. Tổng số tiền T phải trả cho V là 30 điểm x 80.000 đồng = 2.400.000 đồng. Như vậy tổng số tiền T đánh bạc với V là 2.400.000 đồng + 2.400.000 đồng = 4.800.000 đồng (T không được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề cho V).

Tổng số tiền Nguyễn Văn T dùng vào việc đánh bạc là 14.900.000 đồng, nên đã đủ lượng đối với cấu thành của tội Đánh bạc.

Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự; không đăng ký kinh doanh xổ số; bị cáo nhận thức được việc đánh bạc bằng hình thức

ghi số lô, số đề và đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng để được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật về hình sự, nhưng với động cơ sát phạt nhau, tư lợi; mục đích lấy tiền từ người thua bạc, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

Hành vi mà bị cáo T thực hiện đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề của bị cáo T thực hiện đã phạm vào tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, nên cần được chấp nhận.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự nguyện giao nộp tại cơ quan điều tra số tiền đánh bạc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo T chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần xác định bị cáo T là người có nhân thân tốt tại địa phương.

[6] Bị cáo T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; phạm tội ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội với mục đích lợi nhuận, nên cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Vật chứng:

- Đối với số tiền 5.300.000 đồng bị cáo nộp là tiền bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội, nên cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 9.600.000 đồng là tiền bị cáo phải trả cho những người chơi bạc, nhưng chưa kịp trả, cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu HUAWEI màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu máy Iphone 12 pro; IMEI: 356683116017651, đã qua sử dụng, lắp sim số 0975988990. Đây công cụ bị cáo và các đối tượng sử dụng và việc phạm tội, nên cần căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 hộp bìa cát tông đã mở niêm phong, Cơ quan điều tra sử dụng để niêm phong vật chứng, xét không còn giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo quy tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[8] Án phí và các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự; bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Tất Th và Cao Thế V là những người mua số lô, số đề của bị cáo T. Khi phát hiện ra Th và V thì chưa có kết quả sổ số, nên xác định số tiền mà Th và V sử dụng vào việc đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên Công an thị xã Nghĩa Lộ đã ra quyết định xử phạt về vi phạm hành chính đối với Th và V là phù hợp, nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.
2. Điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 35.000.000 đồng (*ba mươi lăm triệu đồng*).
3. Vật chứng: Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 14.900.000 đồng của Nguyễn Văn T, khấu trừ vào số tiền bị cáo Nguyễn Văn T đã nộp là 5.300.000 đồng, bị cáo T còn phải nộp 9.600.000 đồng (*chín triệu sáu trăm nghìn đồng*); 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu HUAWEI màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đỏ, nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, kiểu máy Iphone 12 pro; IMEI: 356683116017651, đã qua sử dụng, lắp sim số 0975988990; số tiền 5.300.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp bia cát tông đã mở niêm phong.

(đặc điểm của vật chứng và tài sản như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07-10-2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ)

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thị xã Nghĩa Lộ;
- Công an thị xã Nghĩa Lộ;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND phường Pú Trạng (TB);
- Lưu hs, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Xuân